

## 4.10 Script for Administering Grade 3 Mathematics and English Language Arts/Literacy (ELA/L)

The administration script under Section 4.10.1 will be used for all units of the Grade 3 Mathematics Test. Refer to Section 4.10.2 for the administration script for all units for the Grade 3 ELA/L Test.

On the first read through, Test Administrators are required to adhere to the scripts provided in this manual for administering the IAR assessment. Read word-for-word the bold instructions in each SAY box to students. You may not modify or paraphrase the wording in the SAY boxes. Some of the SAY boxes are outlined with a dashed line and should ONLY be read aloud if they are applicable to your students. Some directions may differ slightly by unit and are noted within the administration script.

### 4.10.1 Grade 3 – Mathematics – All Units

Unit	Unit Testing Time	Required Materials	Start Time	Stop Time
Units 1-3	Grade 3: 60 Minutes	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Test booklets</li> <li>• Rulers</li> <li>• Pencils</li> <li>• Scratch paper</li> </ul>		
End of all Units – Students <b>Stop</b>				

#### Instructions for Preparing to Test

	<p>Hôm nay các em sẽ tham gia kỳ thi đánh giá môn Toán.</p> <p>Các em không được mang bất kỳ thiết bị điện tử nào chưa được chấp nhận lên bàn. Các em không được gọi điện, nhắn tin và chụp ảnh. Nếu các em đang có trong tay bất kỳ thiết bị điện tử nào, kể cả điện thoại di động, hãy tắt nó và giơ tay lên. Nếu bị bắt gặp mang theo thiết bị điện tử chưa được chấp nhận khi đang làm bài thi của các em sẽ không được chấm điểm.</p>
--	--

If a student raises his or her hand, collect the electronic device (or follow your school/district policy) and store it until the unit is complete. Certain electronic devices may be allowed for accommodations purposes only during testing. Contact your Test Coordinator if you have questions regarding electronic devices.


	<p>Hãy ngồi im lặng trong khi tôi phát tài liệu thi.</p>
--	--


Distribute scratch paper, wooden No. 2 pencils, and approved accessibility/accommodations tools, if needed for certain students. Then, distribute all test materials (see required materials list above).

	<p>Nếu Bài thi 1: <b>Viết họ và tên các em lên đầu tập bài thi và vào Ô A.</b></p> <p>Nếu Bài thi 2 hoặc 3: <b>Kiểm tra để đảm bảo họ tên của các em được ghi ở phía trên tập bài thi vào Ô A.</b></p>
--	--

Make sure that each student has written his or her name on the test booklet.

## Instructions for Administering All Units

 <p><b>Đọc to</b></p>	<p>Dùng các nhãn ở cạnh trang, hãy mở tập bài thi của các em ở trang đầu tiên của Bài thi 1 và theo dõi trong khi tôi đọc hướng dẫn.</p> <p>Hôm nay, các em sẽ làm Bài thi __ (điền bài thi thích hợp) của Bài thi Toán Lớp 3. Các em sẽ không được phép dùng máy tính.</p> <p>Đọc từng câu hỏi. Sau đó, hãy làm theo hướng dẫn để trả lời từng câu hỏi. Đánh dấu câu trả lời của các em bằng cách tô vào vòng tròn trong tập bài thi. Không đánh bất kỳ dấu bút chì nào bên ngoài vòng tròn. Nếu cần thay đổi câu trả lời, đảm bảo xóa toàn bộ câu trả lời đầu tiên của các em.</p> <p>Nếu câu hỏi yêu cầu các em trình bày hoặc giải thích thì các em phải thực hiện để được chấm điểm đầy đủ. Chỉ các câu trả lời viết trong khoảng trống có sẵn mới được chấm điểm.</p> <p>Nếu không biết câu trả lời cho một câu hỏi nào đó, các em có thể chuyển sang câu hỏi kế tiếp. Nếu hoàn thành sớm, các em có thể xem lại câu trả lời của mình và bất kỳ câu hỏi nào mà các em đã chưa trả lời CHỈ trong bài thi này. Không chuyển qua ký hiệu dừng lại.</p> <p>Hãy lật sang trang kế tiếp trong khi tôi tiếp tục đọc hướng dẫn.</p> <p>Hướng dẫn Điền bảng Trả lời</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hãy giải bài toán và tìm đáp án.</li> <li>2. Viết câu trả lời vào các ô ở phía trên bảng trả lời.</li> <li>3. Chỉ viết in hoa một số hay một biểu tượng trong mỗi ô. Không để trống ô ở giữa câu trả lời.</li> <li>4. Dưới mỗi ô, hãy tô đầy vòng tròn phù hợp với số hay biểu tượng mà các em đã viết ở trên. Hãy tô dấu đậm lấp đầy hết cả vòng tròn.</li> <li>5. Không tô đầy vòng tròn bên dưới ô chưa sử dụng.</li> <li>6. Xem dưới đây để biết ví dụ về cách điền đúng một bảng trả lời.</li> </ol>
--	--

 <p><b>Đọc to</b></p>	<p>Đây là kết thúc các hướng dẫn trong tập bài thi của các em.</p> <p>Khi nhìn thấy ký hiệu TIẾP TỤC trong tập bài thi, các em có thể tiếp tục chuyển sang trang kế tiếp. Khi các em gặp ký hiệu DỪNG LẠI trong tập bài thi, ĐỪNG tiếp tục cho đến khi được hướng dẫn thực hiện.</p> <p>Các ví dụ về ký hiệu TIẾP TỤC và DỪNG LẠI được đăng tải trên bảng tin.</p> <p>Nếu hoàn thành sớm và đã kiểm tra toàn bộ bài làm của mình, hãy giơ tay và tôi sẽ thu lại tài liệu thi của các em. Một khi tôi đã thu lại tài liệu thì các em không thể nhận lại chúng.</p>
--	---

Read from OPTION A, B, or C below based on state or local policy (refer to your School Test Coordinator).

<b>Đọc to</b>	TÙY CHỌN A <b>Sau khi tôi đã thu lại tài liệu thi của các em, hãy ngồi im lặng cho đến khi kết thúc bài thi.</b>
	TÙY CHỌN B <b>Sau khi tôi đã thu lại tài liệu thi của các em, tôi sẽ cho các em ra khỏi phòng.</b>
	TÙY CHỌN C <b>Sau khi tôi đã thu lại tài liệu thi của các em, các em có thể đọc sách hoặc các tài liệu được phép khác cho đến khi kết thúc bài thi.</b>

<b>Đọc to</b>	<b>Các em có thắc mắc gì không?</b>
---------------	-------------------------------------

Answer student questions.

<b>Đọc to</b>	<b>Các em sẽ có 60 phút để hoàn thành phần này. Tôi sẽ thông báo khi các em còn 10 phút nữa để làm bài.</b> <b>Chuyển sang trang kế tiếp. Bây giờ các em có thể bắt đầu làm bài.</b>
---------------	---

Write the starting time and stopping time in the timing box (Figure 3.0 Timing Box Example).

Actively proctor while students are testing:

- Redirect students as necessary (Section 4.6.2).
- Collect test materials as students complete testing (Section 4.8.1).
- If students have questions about an item, tell them, “Do the best you can.”
- If students indicate that a test item seems irregular, refer to Section 4.6.4.

#### Instructions for Taking a Break During Testing

The following are permitted during test administration at the discretion of the Test Administrator:

- One stretch break of up to three minutes for the entire classroom during testing for each unit. The stopping time should be adjusted by no more than three minutes if there is a stretch break.
- Individual restroom breaks during testing (do not adjust stop time).

The following security measures must be followed:

- Students must be supervised at all times during breaks.
- Test booklets must be closed or covered.
- Students are not permitted to talk to each other during testing or breaks during testing.
- Students are not permitted to use electronic devices, play games or engage in activities that may compromise the validity of the test.

If taking a three-minute stand and stretch break during the unit:

**Đọc to** Hãy dừng làm bài, đặt giấy nháp vào trong tài liệu bài thi và đóng tập bài thi lại. Chúng ta sẽ dành ba phút im lặng để thư giãn. Các em không được nói chuyện.

After taking a classroom break, ensure students open their test booklets and continue testing where they left off .

**Đọc to** Hãy mở tập bài thi của các em và tiếp tục làm bài.

### Instructions for When 10 Minutes of Unit Time Remain

When 10 minutes of unit time remain,

**Đọc to** Các em còn 10 phút để làm bài.

Continue to actively proctor while students are testing.

### Instructions for Ending the Unit

When the unit time is finished,

**Đọc to** Hãy dừng lại. Bây giờ đã hết thời gian làm bài. Đóng tập bài thi của em lại. Kiểm tra xem tên của các em đã được ghi trên tập bài thi chưa. Tôi sẽ thu lại tài liệu thi của các em.

- Collect test booklets, scratch paper, testing tools, and accessibility/accommodations tools (as needed) from students.
- Return all test materials to your School Test Coordinator. Report any missing materials and absent students.
- Report any testing irregularities to your School Test Coordinator.

If you are administering more than one unit in the same day, allow students to take a short break (e.g., restroom break, stretch break) or an extended break (e.g., lunch). Once students have returned and are seated, read the script to move onto the next unit.

### 4.10.2 Grade 3 – ELA/Literacy – All Units

The administration script under Section 4.10.2 will be used for all units for the Grade 3 ELA/L Test. Refer to Section 4.10.1 for the administration script for all units for the Grade 3 Mathematics Test.

On the first read through, Test Administrators are required to adhere to the scripts provided in this manual for administering the IAR assessment. Read word-for-word the bold instructions in each SAY box to students. You may not modify or paraphrase the wording in the SAY boxes. Some of the SAY boxes are outlined with a dashed line and should ONLY be read aloud if they are applicable to your students. Some directions may differ slightly by unit and are noted within the administration script.

Unit	Unit Testing Time	Required Materials	Start Time	Stop Time
Units 1-2	Grade 3: 75 Minutes	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Test booklets</li> <li>• Pencils</li> <li>• Scratch paper</li> </ul>		
End of all units – Students <b>Stop</b>				

#### Instructions for Preparing to Test

	<p>Hôm nay các em sẽ tham gia kỳ thi đánh giá môn Ngữ văn Anh/Đọc viết. Các em không được mang bất kỳ thiết bị điện tử nào chưa được chấp nhận lên bàn. Các em không được gọi điện, nhắn tin và chụp ảnh. Nếu các em đang có trong tay bất kỳ thiết bị điện tử nào, kể cả điện thoại di động, hãy tắt nó và giơ tay lên. Nếu bị bắt gặp mang theo thiết bị điện tử chưa được chấp nhận khi đang làm bài thì bài thi của các em sẽ không được chấm điểm.</p>
--	---

If a student raises his or her hand, collect the electronic device (or follow your school/district policy) and store it until the unit is complete. Certain electronic devices may be allowed for accommodations purposes only during testing. Please contact your Test Coordinator if you have questions regarding electronic devices.

	<p>Hãy ngồi im lặng trong khi tôi phát tài liệu thi.</p>
--	--

Distribute scratch paper, wooden No. 2 pencils, and approved accessibility/accommodations tools, if needed for certain students. Then, distribute test booklets.

	<p>Nếu Bài thi 1: <b>Viết họ và tên các em lên đầu Bộ đề kiểm tra của các em ở Ô A.</b>          Nếu Bài thi 2: <b>Kiểm tra để đảm bảo họ tên của các em được ghi ở phía trên tập bài thi vào Ô A.</b></p>
--	--

Make sure each student has written his or her name on the test booklet. If necessary, assist students with making sure they are using the test booklet that belong to them.

**Instructions for Administering Unit 1**

	<p>Dùng các nhãn ở cạnh trang, hãy mở tập bài thi ở trang đầu tiên của Bài thi __ (điền bài thi thích hợp) và theo dõi trong khi tôi đọc hướng dẫn. <b>ĐỪNG</b> lật sang trang cho đến khi tôi bảo các em thực hiện.</p> <p>Hôm nay, các em sẽ làm Bài thi __ (điền bài thi thích hợp) <b>Ngữ văn Anh/Đọc viết Lớp 3</b>.</p> <p>Đọc từng đoạn văn và câu hỏi. Sau đó, hãy làm theo hướng dẫn để trả lời từng câu hỏi. Đánh dấu câu trả lời của các em bằng cách tô vào vòng tròn trong tập bài thi. Không đánh bất kỳ dấu bút chì nào bên ngoài vòng tròn. Nếu cần thay đổi câu trả lời, đảm bảo xóa toàn bộ câu trả lời đầu tiên của các em.</p> <p>Một trong những câu hỏi này sẽ yêu cầu các em viết câu trả lời. Viết câu trả lời của các em vào ô trống có sẵn trong tập bài thi. Chỉ các câu trả lời viết trong khoảng trống có sẵn mới được chấm điểm.</p> <p>Nếu không biết câu trả lời cho một câu hỏi nào đó, các em có thể chuyển sang câu hỏi kế tiếp. Nếu hoàn thành sớm, các em có thể xem lại câu trả lời của mình và bất kỳ câu hỏi nào mà các em đã chưa trả lời <b>CHỈ</b> trong bài thi này. Không chuyển qua ký hiệu dừng lại.</p>
--	---

	<p>Đây là kết thúc các hướng dẫn trong tập bài thi của các em.</p> <p>Khi nhìn thấy ký hiệu <b>TIẾP TỤC</b> trong tập bài thi, các em có thể tiếp tục chuyển sang trang kế tiếp. Khi các em gặp ký hiệu <b>DỪNG LẠI</b> trong tập bài thi, <b>ĐỪNG</b> tiếp tục cho đến khi được hướng dẫn thực hiện. Các ví dụ về ký hiệu <b>TIẾP TỤC</b> và <b>DỪNG LẠI</b> được đăng tải trên bảng tin.</p> <p>Nếu hoàn thành sớm và đã kiểm tra toàn bộ bài làm của mình trong bài thi này, hãy giơ tay và tôi sẽ thu lại tài liệu thi của các em. Một khi tôi đã thu lại tài liệu thì các em không thể nhận lại chúng.</p>
--	---

Read from OPTION A, B, or C below based on state or local policy (refer to your School Test Coordinator).

	<p><b>TÙY CHỌN A</b></p> <p>Sau khi tôi đã thu lại tài liệu thi của các em, hãy ngồi im lặng cho đến khi kết thúc bài thi.</p>
	<p><b>TÙY CHỌN B</b></p> <p>Sau khi tôi đã thu lại tài liệu thi của các em, tôi sẽ cho các em ra khỏi phòng.</p>
	<p><b>TÙY CHỌN C</b></p> <p>Sau khi tôi đã thu lại tài liệu thi của các em, các em có thể đọc sách hoặc các tài liệu được phép khác cho đến khi kết thúc bài thi.</p>

	<p><b>Các em có thắc mắc gì không?</b></p>
--	--

Answer student questions.

	<p><b>Các em sẽ có . . .</b>          (Chọn bài thi đang làm)          Bài thi 1 Lớp 3: <b>75 phút</b>          Bài thi 2 Lớp 3: <b>75 phút</b>  <b>. . . để hoàn tất bài thi này. Tôi sẽ thông báo khi các em còn 10 phút nữa để làm bài.</b>  <b>Chuyển sang trang kế tiếp. Bây giờ các em có thể bắt đầu làm bài.</b></p>
--	--

Write the starting time and stopping time in the timing box (Figure 3.0 Timing Box Example).

Actively proctor while students are testing:

- Redirect students as necessary (Section 4.6.2).
- Collect test materials as students complete testing (Section 4.8.1).
- If students have questions about an item, tell them, “Do the best you can.”
- If students indicate that a test item seems irregular, refer to Section 4.6.4.
- Ensure students do not move on to other units.

**Instructions for Taking a Break During Testing**

The following are permitted during test administration at the discretion of the Test Administrator:

- One stretch break of up to three minutes for the entire classroom during testing for each unit. The stopping time should be adjusted by no more than three minutes if there is a stretch break.
- Individual restroom breaks during testing (do not adjust stop time).

The following security measures must be followed:

- Students must be supervised at all times during breaks.
- Test booklets must be closed or covered.
- Students are **not permitted to talk to each other** during testing or breaks during testing.
- Students are not permitted to use electronic devices, play games, or engage in activities that may compromise the validity of the test.

If taking a three-minute stand and stretch break during the unit:

	<p><b>Hãy dừng làm bài, đặt giấy nháp vào trong tài liệu bài thi và đóng tập bài thi lại. Chúng ta sẽ dành ba phút im lặng để thư giãn. Các em không được nói chuyện.</b></p>
--	---

After taking a classroom break, ensure students open their test booklets and continue testing where they left off.


 Đọc to

Hãy mở tập bài thi của các em và tiếp tục làm bài.

### Instructions for When 10 Minutes of Unit Time Remain

When 10 minutes of unit time remain,


 Đọc to

Các em còn 10 phút để làm bài.

Continue to actively proctor while students are testing.

### Instructions for Ending the Unit

When the unit time is finished,


 Đọc to

Hãy dừng lại. Bây giờ đã hết thời gian làm bài. Đóng tập bài thi của em lại.

Kiểm tra xem tên của các em đã được ghi trên tập bài thi chưa. Tôi sẽ thu lại tài liệu thi của các em.

- Collect test booklets, scratch paper, testing tools, and accessibility/accommodations tools (as needed) from students.
- Return all test materials to your School Test Coordinator. Report any missing materials and absent students.
- Report any testing irregularities to your School Test Coordinator.

If you are administering more than one unit in the same day, allow students to take a short break (e.g., restroom break, stretch break) or extended break (e.g., lunch). Once students have returned and are seated, read the script to move on to the next unit.



## 4.12 Script for Administering English Language Arts/Literacy (ELA/L)

The administration script under Section 4.12.1 will be used for all units for the ELA/L Test. On the first read through, Test Administrators are required to adhere to the scripts provided in this manual for administering the IAR assessment. Read word-for-word the bold instructions in each SAY box to students. You may not modify or paraphrase the wording in the SAY boxes. Some of the SAY boxes are outlined with a dashed line and should ONLY be read aloud if they are applicable to your students. Some directions may differ slightly by unit and are noted within the administration script.

### 4.12.1 Grades 4 – 8 ELA/Literacy – All Units

Unit	Unit Testing Time	Required Materials	Start Time	Stop Time
Units 1 and 2	Grades 4-8: <b>90 Minutes</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Test booklets</li> <li>Answer documents</li> <li>Pencils</li> <li>Scratch paper</li> </ul>		
End of all units – Students <b>Stop</b>				

#### Instructions for Preparing to Test

**Đọc to**

**Hôm nay các em sẽ tham gia kỳ thi đánh giá môn Ngữ văn Anh/Đọc viết.**

**Các em không được mang bất kỳ thiết bị điện tử nào chưa được chấp nhận lên bàn. Các em không được gọi điện, nhắn tin và chụp ảnh. Nếu các em đang có trong tay bất kỳ thiết bị điện tử nào, kể cả điện thoại di động, hãy tắt nó và giơ tay lên. Nếu bị bắt gặp mang theo thiết bị điện tử chưa được chấp nhận khi đang làm bài thì bài thi của các em sẽ không được chấm điểm.**

If a student raises his or her hand, collect the electronic device (or follow your school/district policy) and store it until the unit is complete. Certain electronic devices may be allowed for accommodations purposes only during testing. Please contact your Test Coordinator if you have questions regarding electronic devices.

**Đọc to**

**Hãy ngồi im lặng trong khi tôi phát tài liệu thi.**

Distribute scratch paper, wooden No. 2 pencils, and approved accessibility/accommodations tools, if needed for certain students. Then, distribute test booklets and answer documents.


**Đọc to**


**Nếu Bài thi 1: Viết họ tên của các em ở phía trên tập bài thi và tài liệu trả lời vào Ô A.**

**Nếu Bài thi 2: Kiểm tra để đảm bảo họ tên của các em được ghi ở phía trên tập bài thi và tài liệu trả lời ở Ô A.**

Make sure each student has written his or her name on the test booklet and answer document. If necessary, assist students with making sure they are using the test booklet and answer document that belong to them.

### Instructions for Administering Each Unit

 <p><b>Đọc to</b></p>	<p><b>Dùng các nhãn ở cạnh trang, hãy mở tập bài thi ở trang đầu tiên của Bài thi __ (điền bài thi thích hợp) và theo dõi trong khi tôi đọc hướng dẫn. ĐỪNG lật sang trang cho đến khi tôi bảo các em thực hiện.</b></p> <p><b>Hôm nay, các em sẽ làm Bài thi __ (điền mã số bài thi thích hợp) của Lớp __ (điền lớp phù hợp) Bài thi Ngữ văn Anh/Đọc viết.</b></p> <p><b>Đọc từng đoạn văn và câu hỏi. Sau đó, hãy làm theo hướng dẫn để trả lời từng câu hỏi. Đánh dấu các câu trả lời bằng cách tô đầy vòng tròn trong tài liệu trả lời của các em. Không đánh bất kỳ dấu bút chì nào bên ngoài vòng tròn. Nếu cần thay đổi câu trả lời, đảm bảo xóa toàn bộ câu trả lời đầu tiên của các em.</b></p> <p><b>Một trong những câu hỏi này sẽ yêu cầu các em viết câu trả lời. Viết câu trả lời vào khoảng trống có sẵn trong tài liệu trả lời của các em. Đảm bảo giữ câu trả lời của các em bên trong ô trống có sẵn. Chỉ các câu trả lời viết trong khoảng trống có sẵn mới được chấm điểm.</b></p> <p><b>Nếu không biết câu trả lời cho một câu hỏi nào đó, các em có thể chuyển sang câu hỏi kế tiếp. Nếu hoàn thành sớm, các em có thể xem lại câu trả lời của mình và bất kỳ câu hỏi nào mà các em đã chưa trả lời CHỈ trong bài thi này. Không chuyển qua ký hiệu dừng lại.</b></p>
--	---

 <p><b>Đọc to</b></p>	<p><b>Đây là kết thúc các hướng dẫn trong tập bài thi của các em.</b></p> <p><b>Khi nhìn thấy ký hiệu TIẾP TỤC trong tập bài thi, các em có thể tiếp tục chuyển sang trang kế tiếp. Khi các em gặp ký hiệu DỪNG LẠI trong tập bài thi, ĐỪNG tiếp tục cho đến khi được hướng dẫn thực hiện.</b></p> <p><b>Các ví dụ về ký hiệu TIẾP TỤC và DỪNG LẠI được đăng tải trên bảng tin.</b></p> <p><b>Nếu hoàn thành sớm và đã kiểm tra toàn bộ bài làm của mình trong bài thi này, hãy giơ tay và tôi sẽ thu lại tài liệu thi của các em. Một khi tôi đã thu lại tài liệu thì các em không thể nhận lại chúng.</b></p>
--	---

Read from OPTION A, B, or C below based on state or local policy (refer to your School Test Coordinator).

 <b>Đọc to</b>	<b>TÙY CHỌN A</b> <b>Sau khi tôi đã thu lại tài liệu thi của các em, hãy ngồi im lặng cho đến khi kết thúc bài thi.</b>
	<b>TÙY CHỌN B</b> <b>Sau khi tôi đã thu lại tài liệu thi của các em, tôi sẽ cho các em ra khỏi phòng.</b>
	<b>TÙY CHỌN C</b> <b>Sau khi tôi đã thu lại tài liệu thi của các em, các em có thể đọc sách hoặc các tài liệu được phép khác cho đến khi kết thúc bài thi.</b>

 <b>Đọc to</b>	<b>Các em có thắc mắc gì không?</b>
-------------------	-------------------------------------

Answer student questions.

 <b>Đọc to</b>  <b>Lớp 4–8</b>	<b>Các em sẽ có . . .</b> (Chọn bài thi đang làm) Bài thi 1 Lớp 4 và 8: <b>90 phút</b> Bài thi 2 Lớp 4 và 8: <b>90 phút</b> <b>. . . để hoàn tất bài thi. Tôi sẽ thông báo khi các em còn 10 phút nữa để làm bài.</b> <b>Chuyển sang trang kế tiếp. Bây giờ các em có thể bắt đầu làm bài.</b>
---	---

Write the starting time and stopping time in the timing box (Figure 3.0 Timing Box Example).

Actively proctor while students are testing:

- Redirect students as necessary (Section 4.6.2).
- Collect test materials as students complete testing (Section 4.8.1).
- If students have questions about an item, tell them, “Do the best you can.”
- If students indicate that a test item seems irregular, refer to Section 4.6.4.

Ensure students do not move on to other units.

### Instructions for Taking a Break During Testing

The following are permitted during test administration at the discretion of the Test Administrator:

- One stretch break of up to three minutes for the entire classroom during testing for each unit. The stopping time should be adjusted by no more than three minutes if there is a stretch break.
- Individual restroom breaks during testing (do not adjust stop time).

The following security measures must be followed:

- Students must be supervised at all times during breaks.
- Test booklets and answer documents must be closed or covered.
- Students are **not permitted to talk to each other** during testing or breaks during testing.
- Students are not permitted to use electronic devices, play games, or engage in activities that may compromise the validity of the test.

If taking a three-minute stand and stretch break during the unit:

<b>Đọc to</b>	<b>Hãy dừng làm bài, đặt giấy nháp vào trong tài liệu trả lời của các em, đặt tài liệu trả lời vào tập bài thi và đóng tập bài thi lại. Chúng ta sẽ dành ba phút im lặng để thư giãn. Các em không được nói chuyện.</b>
---------------	---

After taking a classroom break, ensure students open their test booklets and answer documents and continue testing where they left off.

<b>Đọc to</b>	<b>Hãy mở tập bài thi và tài liệu trả lời của các em và tiếp tục làm bài.</b>
---------------	---

### Instructions for When 10 Minutes of Unit Time Remain


When 10 minutes of unit time remain,

<b>Đọc to</b>	<b>Các em còn 10 phút để làm bài.</b>
---------------	---------------------------------------

Continue to actively proctor while students are testing.

**Instructions for Ending the Unit**

When the unit time is finished, read the following optional SAY box if there are students with secure test materials.

 <p>Đọc to</p>	<p>Hãy dừng lại. Bây giờ đã hết thời gian làm bài. Hãy đóng tập bài thi và tài liệu trả lời.</p> <p>Kiểm tra xem tên của các em đã được ghi trên tập bài thi và tài liệu trả lời hay chưa. Tôi sẽ thu lại tài liệu thi của các em.</p>
---	--

- Collect test booklets, answer documents, scratch paper, testing tools, and accessibility/accommodations tools (as needed) from students.
- Return all test materials to your School Test Coordinator. Report any missing materials and absent students.
- Report any testing irregularities to your School Test Coordinator.

If you are administering more than one unit in the same day, allow students to take a short break (e.g., restroom break, stretch break) or extended break (e.g., lunch). Once students have returned and are seated, read the script to move on to the next unit.